

Bản án số: **125/2021/HNGĐ-ST**
Ngày: 10/11/2021
V/v **“Ly hôn”**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Tân

2. Ông Hồ Phi Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **309/2021/TLST-HNGĐ** ngày 05 tháng 5 năm 2021 về việc **“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **138/2021/QĐXXST-HNGĐ** ngày 05 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: **143/ QĐHPTST- HNGĐ** ngày 20 tháng 10 năm 2021; giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ông Lê Xuân P**, sinh năm 1950 (Vắng mặt).

*** Bị đơn: Bà Đặng Thị Thúy N**, sinh năm 1951 (Vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp Tr, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 14/4/2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn ông Lê Xuân P trình bày:**

Ông và bà Đặng Thị Thúy N tự nguyện tìm hiểu yêu thương và đăng ký kết hôn năm 2003 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc cho đến tháng 10 năm 2015 thì bà N bỏ nhà ra đi, ông cũng không hiểu lý do vì sao. Ông cũng tìm kiếm bà N khắp nơi, đồng thời nhờ sự giúp đỡ của bạn bè, người thân tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả. Đến tháng 10 năm 2020 ông có đơn yêu cầu Tòa án huyện Xuân Lộc tuyên bố bà N mất tích, trong quá trình giải quyết Tòa án cũng đã đăng tin tìm kiếm bà N trên truyền hình, báo chí nhưng cũng không có tin tức gì. Đến ngày 02/4/2021 Tòa án huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định số: **02/2021/QĐST- VDS** tuyên bố bà Đặng Thị Thúy N mất tích. Đến ngày 14/4/2021 ông có đơn yêu cầu Tòa án huyện Xuân Lộc giải quyết cho ông được ly hôn với bà N.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Đặng Thị Thúy N đã bỏ đi mất tích từ năm 2015 cho đến nay nên Tòa án không thể thu thập chứng cứ từ bà N.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án.**

1/ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Tòa án đã thực hiện đúng quy định.

- Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn ông Lê Xuân P khởi kiện tranh chấp ly hôn nên xác định quan hệ pháp luật là: “**Ly hôn**”

- Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn có đơn yêu cầu xin ly hôn với bị đơn có hộ khẩu thường trú tại ấp Trung Sơn, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, quy định tại khoản 1, Điều 35 và khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về tư cách tố tụng: Ông P có đơn khởi kiện xin ly hôn với bà N, xác định ông P là nguyên đơn, bà N là bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Thời hạn chuẩn bị xét xử, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn gửi hồ sơ viện kiểm sát, tổng đạt các văn bản tố tụng, xác minh, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án thực hiện đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

2/ Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: Thực hiện đúng quy định.

3/ Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

4/ Về ý kiến giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: ông P và bà N chung sống từ năm 2003 có đăng ký kết hôn theo quy định. Ông P cho rằng cuộc sống chung giữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì nhưng bà N muốn ông P bán nhà dọn đi nơi khác sinh sống nhưng ông không đồng ý cho đến 21/11/2015 bà N tự ý bỏ nhà đi không rõ lý do, ông cũng tìm kiếm bà N khắp nơi, đồng thời nhờ sự giúp đỡ của bạn bè, người thân tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả. Đến ngày 02/4/2021 Tòa án huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định số: **02/2021/QĐST-VDS** tuyên bố bà Đặng Thị Thúy N mất tích. Như vậy ông P xin ly hôn trong trường hợp người vợ bị Tòa án mất tích, nghĩ nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Xuân P đối với bà Đặng Thị Thúy N.

Về con chung: ông P và bà N không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: ông P trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, bà N vắng mặt không có lời khai về tài sản chung nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: ông P trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, bà N vắng mặt không có lời khai về nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Bởi các lẽ trên: Căn cứ Điều 9,11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Viện kiểm sát nhân dân huyện

Xuân Lộc đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về con chung; tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

5/ Những yêu cầu, kiến nghị đề khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Lê Xuân P có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Đặng Thị Thúy N mất tích Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Xuân P khởi kiện xin ly hôn với bà Đặng Thị Thúy N, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: **“Ly hôn”**, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: ông Lê Xuân P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn đối với bà Đặng Thị Thúy N. Xét yêu cầu khởi kiện của ông P Hội đồng xét xử nhận định:

Ông Lê Xuân P và bà Đặng Thị Thúy N tự nguyện tìm hiểu yêu thương và đăng ký kết hôn năm 2003 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Đến năm 2015 bà N bỏ nhà đi không rõ nguyên nhân, ông P cũng đã tìm kiếm bà N khắp nơi, đồng thời nhờ sự giúp đỡ của bạn bè, người thân tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả. Đến tháng 10 năm 2020 ông có đơn yêu cầu Tòa án huyện Xuân Lộc tuyên bố bà N mất tích, trong quá trình giải quyết Tòa án cũng đã đăng tin tìm kiếm bà N trên truyền hình, báo chí nhưng cũng không có tin tức gì. Đến ngày 02/4/2021 Tòa án huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định số: **02/2021/QĐST-VDS** tuyên bố bà Đặng Thị Thúy N mất tích. Đến ngày 14/4/2021 ông có đơn yêu cầu Tòa án huyện Xuân Lộc giải quyết cho ông được ly hôn với bà N.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn với bà Đặng Thị Thúy N của ông P là có cơ sở, thực tế bà N đã bỏ đi mất tích từ năm 2015 cho đến nay, ông cũng đã yêu cầu Tòa án huyện Xuân Lộc tuyên bố bà N mất tích. Vì vậy, cho ông P được ly hôn với bà N là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung: Không có.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm ly hôn cho ông Lê Xuân P.

[8] Xét quan điểm đại diện Viện kiểm sát: là phù hợp chứng cứ đã thu thập, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4

Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều b, Khoản 2, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Xuân P đối với bà Đặng Thị Thúy N về việc **“Ly hôn”**. Cho ông Lê Xuân P được ly hôn với bà Đặng Thị Thúy N.

2. Về con chung; Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

3. Về án phí: ông Lê Xuân P thuộc diện được miễn án phí ly hôn sơ thẩm nên số tiền tạm ứng án phí ông P nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0004963 ngày 16/4/2021 được hoàn trả cho ông P.

Ông Lê Xuân P, bà Đặng Thị Thúy N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND **phường, xã, thị trấn**;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kim Phụng